TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHƯỚC LONG** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2017/HNGÑ -ST
Ngày 25/8/2017
V/v tranh chấp yêu cầu xin ly hôn và nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHƯỚC LONG, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Quách Thanh Tồn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Hoàng Diệu;
2. Ông Trần Thanh Tuấn.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Ngân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên toà***: Bà Đoàn vũ Loan - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phước Long, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 105/2017/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2017 về tranh chấp "yêu cầu xin ly hôn và nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 108/2017/QĐST- HNGĐ ngày 08 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **chị Huỳnh Thị N – sinh năm: 1985;**

Địa chỉ: ấp An Hòa, xã Mỹ An, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: **anh Ngô Minh Đ – sinh năm: 1986;**

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp Huê III, xã Vĩnh Phú Đông, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu.

Chỗ ở hiện nay: ấp Vĩnh Tường, xã Vĩnh Phú Đông, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu.

(Chị N, anh Đ có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ghi ngày 19 tháng 5 năm 2017 và quá trình làm việc tại Tòa án, nguyên đơn chị Huỳnh Thị N trình bày:

Về hôn nhân: chị N và anh Đ làm đám cưới vào ngày 08/10/2012, hôn nhân trên tinh thần tự nguyện, không có ai ép buộc, vợ chồng có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Phú Đông, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu vào ngày 24/10/2012. Do công việc của anh Đ thường xuyên đi làm ăn xa, lâu lâu mới về một lần, khi về thì bỏ nhà đi nhậu, không lo cho chị và con nên chị và anh thường xuyên xãy ra mâu thuẫn, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng và kéo dài nên chị, anh không còn sống chung từ tháng 10/2015 cho đến hiện nay. Nay chị N yêu cầu được ly hôn với anh Ngô Minh Đ.

Về con chung: chị và anh có một người con chung tên Ngô Ngọc M, sinh ngày 27/02/2014, hiện nay cháu M đang sống chung với chị N. Chị và anh Đ không có con nuôi, con riêng. Khi ly hôn chị N yêu cầu được tiếp tục nuôi cháu Ngô Ngọc M, chị không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: chị và anh Đ không có tài sản chung, không nợ ai và không ai nợ vợ chồng chị nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Ngô Minh Đ trình bày:

Về hôn nhân: anh Đ thống nhất với lời trình bày của chị N về thời gian sống chung, có đăng ký kết hôn và thời gian không còn sống chung. Anh Đ đồng ý ly hôn với chị N.

Về con chung: anh Đ thống nhất với lời trình bày của chị N. Khi ly hôn anh đồng ý giao cháu Ngô Ngọc M, sinh ngày 27/02/2014 cho chị N tiếp tục nuôi, anh xin không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: anh Đ thống nhất với lời trình bày của chị N. Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Long trình bày quan điểm:

- Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử, Thư ký và các đương sự tham gia phiên tòa là đúng theo quy định của luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án:

+ Về hôn nhân: chị N và anh Đ xác định hôn nhân giữa anh chị là tự nguyện, có đăng ký theo quy định pháp luật. Chị N và anh Đ thống nhất thuận tình ly hôn, đây là sự tự nguyện của các đương sự nên được ghi nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị N và anh Đ.

+ Về con chung: chị N và anh Đ thống nhất giao cháu Ngô Ngọc M, sinh ngày 27/02/2014 cho chị N tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Đây là sự tự nguyện của các đương sự nên được ghi nhận. Giao cháu M cho chị N tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Anh Đ có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

+ Về tài sản chung và nợ chung: đương sự không yêu cầu, không đặt ra xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và ý kiến phát biểu đề xuất của Kiểm sát viên, sau khi thảo luận, nghị án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng và thẩm quyền giải quyết vụ án: chị Huỳnh Thị N kiện anh Ngô Minh Đ về việc Hôn nhân gia đình tại Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu và Tòa án nhân dân huyện Phước Long thụ lý, giải quyết là phù hợp với Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Chị N và anh Đ đều có đơn yêu cầu xin vắng mặt tại phiên tòa nên việc Tòa án xét xử vắng mặt chị N và anh Đ là phù hợp với khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về hôn nhân: chị Huỳnh Thị N và anh Ngô Minh Đ đều thống nhất xác định làm đám cưới vào ngày 08/10/2012, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Phú Đông vào ngày 24/10/2012. Nay chị N có đơn yêu cầu ly hôn với anh Đ và anh Đ cũng đồng ý ly hôn với chị N. Xét thấy, quá trình chung sống, chị N và anh Đ xảy ra nhiều mâu thuẫn, mâu thuẫn ngày thêm trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, chị N và anh Đ thuận tình ly hôn nên căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân gia đình năm 2014, ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Huỳnh Thị N và anh Ngô Minh Đ.

[4] Về con chung: chị N và anh Đ đều có lời khai thống nhất trình bày, chị và anh có một người con chung tên Ngô Ngọc M, sinh ngày 27/02/2014; hiện tại cháu M đang sống với chị N. Khi ly hôn chị N yêu cầu được tiếp tục nuôi cháu M, không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con. Về phía anh Đ đồng ý với yêu cầu chị N. Xét thấy thỏa thuận về người nuôi con của chị N và anh Đ là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên được ghi nhận; tiếp tục giao cháu Ngô Ngọc M, sinh ngày 27/02/2014 cho chị N nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục; anh Đ không cấp dưỡng nuôi con nhưng anh Đ được quyền tới lui thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền cản trở.trừ trường hợp lợi dụng việc thăm nom con chung để làm cản trở việc nuôi con của chị N thì chị N có quyền yêu cầu tòa án hạn chế việc thăm nom con của anh Đ theo quy định tại đoạn 2 khoản 3 Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: chị N và anh Đ xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Về án phí xét xử dân sự sơ thẩm: Buộc chị Huỳnh Thị N phải chịu theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên được chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147, Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; khoản 2 Điều 81; khoản 3 Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQU12 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 27/02/2009 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội và Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Về hôn nhân: công nhận sự thuận tình ly hôn của chị Huỳnh Thị N và anh Ngô Minh Đ.

2/ Về con chung: ghi nhận sự thỏa thuận của chị Huỳnh Ngọc N và anh Ngô Minh Đ; tiếp tục giao cháu Ngô Ngọc M, sinh ngày 27/02/2014 cho chị N nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục; anh Đ không cấp dưỡng nuôi con. Anh Đ được quyền tới lui thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền cản trở.

3/ Về tài sản chung và nợ chung: không đặt ra xem xét, giải quyết.

4/ Về án phí: buộc chị Huỳnh Thị N phải chịu tiền án phí sơ thẩm không có giá ngạch là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng); chị N đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số: 0009837 ngày 19 tháng 5 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phước Long, ñöôc chuyeån thu án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Anh Ngô Minh Đ không phải nộp án phí.

Án xử sơ thẩm dân sự công khai vắng mặt các đương sự, các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày Nêm yết bản án theo quy định pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nôi nhaän:
- TAND tænh Bac Lieu
- VKSND huyeän Phöôc Long
- Ñöông söï
- Löu hồ sơ vụ án.

Quách Thanh Tồn